

Số: 02/QCPH-VKS-UBND

Việt Hoà, ngày 16 tháng 4 năm 2026

## QUY CHẾ

### Phối hợp giữa Viện kiểm sát nhân dân khu vực 12 - Hải Phòng với Ủy ban nhân dân các xã, phường trên địa bàn khu vực

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;  
Căn cứ Luật Tổ chức Viện kiểm sát nhân dân ngày 24 tháng 11 năm 2014 (được sửa đổi, bổ sung năm 2025);

Căn cứ Nghị quyết số 205/2025/QH15 ngày 24/6/2025 của Quốc hội về việc thí điểm Viện kiểm sát nhân dân khởi kiện vụ án dân sự để bảo vệ quyền dân sự của các chủ thể là nhóm dễ bị tổn thương hoặc bảo vệ lợi ích công;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 09/2025/TTLT-VKSNDTC-TANDTC-KTNN-TTCP-BCA-BTP-BTC-BCT-BXD-BYT-BNNMT-BVHTTDL-BDTTG ngày 03/11/2025 của liên ngành Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Tòa án nhân dân tối cao, Kiểm toán Nhà nước, Thanh tra Chính phủ, Bộ Công an, Bộ Tư pháp, Bộ Tài chính, Bộ Công thương, Bộ Xây dựng, Bộ Y tế, Bộ Nông nghiệp và Môi trường, Bộ Văn hóa, thể thao và du lịch, Bộ Dân tộc và Tôn giáo về Hướng dẫn thi hành Nghị quyết số 205/2025/QH15 ngày 24/6/2025 của Quốc Hội về việc thí điểm Viện kiểm sát nhân dân khởi kiện vụ án dân sự để bảo vệ quyền dân sự của các chủ thể là nhóm dễ bị tổn thương hoặc bảo vệ lợi ích công.

## Chương I

### QUY ĐỊNH CHUNG

#### Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định mục đích, nguyên tắc, phương thức, nội dung phối hợp, trách nhiệm của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 12 - Hải Phòng (sau đây gọi tắt là VKSND khu vực 12) với Ủy ban nhân dân các xã, phường (sau đây gọi tắt là UBND cấp xã) trên địa bàn thuộc phạm vi thẩm quyền của VKSND khu vực 12 trong công tác phối hợp thực hiện Nghị quyết số 205/2025/QH15 ngày 24/6/2025 của Quốc hội về việc thí điểm Viện kiểm sát nhân dân khởi kiện vụ án dân sự để bảo vệ quyền dân sự của các chủ thể là nhóm dễ bị tổn thương hoặc bảo vệ lợi ích công (sau đây gọi là vụ án dân sự công ích); phối hợp trong công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật.

#### Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. VKSND khu vực 12, Viện trưởng, Phó Viện trưởng, Kiểm sát viên, chuyên viên thuộc VKSND khu vực 12.

2. UBND cấp xã trên địa bàn, Chủ tịch, Phó chủ tịch, các phòng chuyên môn, đơn vị thuộc UBND cấp xã; cán bộ, công chức, viên chức được giao thực hiện các hoạt động phối hợp theo quy định của Quy chế này.

### **Điều 3. Mục đích phối hợp**

1. Bảo đảm cho Viện kiểm sát nắm bắt thông tin về vụ việc dân sự công ích kịp thời, đầy đủ, chính xác; nhanh chóng, thuận lợi trong việc xác minh, thu thập tài liệu, chứng cứ phục vụ hiệu quả việc bảo vệ quyền dân sự của các chủ thể là nhóm dễ bị tổn thương hoặc lợi ích công.

2. Tăng cường trách nhiệm, nâng cao hiệu quả thực hiện chức năng, nhiệm vụ của UBND cấp xã trong việc phát hiện, cung cấp thông tin, phối hợp xử lý các vụ việc có dấu hiệu xâm phạm quyền dân sự của chủ thể là nhóm dễ bị tổn thương hoặc bảo vệ lợi ích công.

3. Tạo sức mạnh tổng hợp, sự thống nhất trong nhận thức và hành động nhằm nâng cao hiệu quả kiến nghị, yêu cầu, phòng ngừa vi phạm; Chuẩn bị điều kiện cần thiết để thực hiện khi có chủ trương mở rộng phạm vi thí điểm hoặc khi có quy định pháp luật mới.

### **Điều 4. Nguyên tắc phối hợp**

Việc phối hợp được thực hiện theo các nguyên tắc sau:

1. Đảm bảo hoạt động lãnh đạo, chỉ đạo phối hợp được thực hiện trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mỗi cơ quan và quy định của pháp luật có liên quan; không làm ảnh hưởng đến chức năng, nhiệm vụ và hoạt động chuyên môn của cơ quan phối hợp.

2. Phối hợp thường xuyên, thiết thực, hiệu quả và đảm bảo sát yêu cầu thực tiễn; tôn trọng và tạo điều kiện thuận lợi, hỗ trợ nhau thực hiện tốt nhiệm vụ.

3. Tuân thủ quy định về bảo vệ bí mật nhà nước, bí mật công tác, bí mật của cơ quan, tổ chức, cá nhân; chế độ cung cấp thông tin, tài liệu theo quy định của pháp luật.

### **Điều 5. Hình thức phối hợp**

Tùy theo tính chất, nội dung vụ việc, việc phối hợp được thực hiện bằng các hình thức sau:

1. Cung cấp, chia sẻ thông tin, tài liệu;
2. Trao đổi ý kiến trực tiếp; lấy ý kiến bằng văn bản;
3. Tổ chức họp, hội nghị, hội thảo, tọa đàm;
4. Cử người phối hợp trực tiếp;
5. Thành lập tổ công tác (*khi cần thiết, trên cơ sở thống nhất giữa các bên và phù hợp quy định của pháp luật*);
6. Phương thức khác trên cơ sở thống nhất giữa các cơ quan phối hợp.

## **Điều 6. Các chủ thể là nhóm dễ bị tổn thương hoặc bảo vệ lợi ích công**

1. Các chủ thể thuộc nhóm dễ bị tổn thương được quy định tại khoản 1 Điều 3 Nghị quyết số 205/2025/QH15 ngày 24/6/2025 của Quốc hội, gồm:

- Trẻ em theo quy định của Luật Trẻ em;
- Người cao tuổi theo quy định của Luật Người cao tuổi;
- Người khuyết tật theo quy định của Luật Người khuyết tật;
- Phụ nữ đang mang thai hoặc đang nuôi con dưới 36 tháng tuổi;
- Người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi và người mất năng lực hành vi dân sự theo quy định của Bộ luật Dân sự;
- Người dân tộc thiểu số cư trú tại vùng có điều kiện kinh tế-xã hội đặc biệt khó khăn theo quy định của pháp luật *(là người thuộc đối tượng được trợ giúp pháp lý theo quy định của Luật Trợ giúp pháp lý. Vùng kinh tế có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn được xác định theo quy định của Chính phủ và Thủ tướng Chính phủ).*

2. Lợi ích công gồm lợi ích công cộng, lợi ích Nhà nước thuộc các lĩnh vực sau đây:

- “*Đầu tư công*” là hoạt động đầu tư của Nhà nước vào các chương trình, nhiệm vụ, dự án và đối tượng đầu tư công khác theo quy định của Luật Đầu tư công.

- “*Tài sản công*” là tài sản thuộc sở hữu toàn dân do Nhà nước đại diện chủ sở hữu và thống nhất quản lý theo quy định của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công.

- “*Bảo vệ lợi ích công trong lĩnh vực đất đai*” là bảo vệ chế độ sở hữu, chế độ quản lý và chế độ sử dụng đất công theo quy định của Luật Đất đai.

- “*Tài nguyên*” gồm tài nguyên đất, tài nguyên nước, tài nguyên rừng, tài nguyên khoáng sản, nguồn lợi ở vùng biển, vùng trời, kho số viễn thông và kho số khác phục vụ quản lý nhà nước, tài nguyên Internet, phổ tần số vô tuyến điện, quỹ đạo vệ tinh và các tài nguyên khác do Nhà nước quản lý theo quy định của pháp luật.

- “*Môi trường*” là các yếu tố vật chất tự nhiên và nhân tạo quan hệ mật thiết với nhau, bao quanh con người, có ảnh hưởng đến đời sống, kinh tế, xã hội, sự tồn tại, phát triển của con người, sinh vật và tự nhiên, được bảo vệ theo quy định của Luật Bảo vệ môi trường.

- “*Hệ sinh thái*” là quần xã sinh vật và các yếu tố phi sinh vật của một khu vực địa lý nhất định, có tác động qua lại và trao đổi vật chất với nhau, được bảo tồn và phát triển theo quy định của Luật Đa dạng sinh học.

- “*Di sản văn hoá*” bao gồm di sản văn hóa phi vật thể, di sản văn hóa vật thể được lưu truyền từ thế hệ này qua thế hệ khác, thuộc sở hữu toàn dân,

được bảo vệ và giữ gìn sự tồn tại lâu dài, ổn định theo quy định của Luật Di sản văn hoá.

- “*An toàn thực phẩm*” là việc bảo đảm để thực phẩm không gây hại đến sức khỏe, tính mạng con người theo quy định của Luật An toàn thực phẩm.

- “*An toàn dược phẩm*” là việc bảo đảm thuốc và nguyên liệu làm thuốc không gây hại đến sức khỏe, tính mạng con người theo quy định của Luật Dược.

- “*Quyền lợi người tiêu dùng*” là các quyền, lợi ích hợp pháp của người tiêu dùng được bảo vệ theo quy định của Luật Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng.

## **Chương II**

### **NỘI DUNG PHỐI HỢP**

**Điều 7. Phối hợp trong việc cung cấp thông tin, thu thập tài liệu, chứng cứ về vụ việc có dấu hiệu xâm phạm quyền dân sự của nhóm dễ bị tổn thương hoặc lợi ích công**

#### **1. Đối với UBND cấp xã:**

- Chủ tịch UBND cấp xã chỉ đạo cơ quan chuyên môn, tổ chức, cá nhân tiếp nhận, phát hiện thông tin về hành vi xâm phạm quyền dân sự của chủ thể là nhóm dễ bị tổn thương hoặc lợi ích công thuộc đối tượng, lĩnh vực quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 3 của Nghị quyết số 205/2025/QH15 nếu không thuộc trách nhiệm giải quyết của mình thì thông báo ngay cho cơ quan, tổ chức, cá nhân có quyền, trách nhiệm khởi kiện và VKSND khu vực 12; nếu thông tin thuộc trách nhiệm giải quyết của mình thì thông báo cho VKSND khu vực 12 biết.

- Trường hợp UBND cấp xã hoặc cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của UBND cấp xã có hồ sơ, tài liệu kiểm tra, xác minh, biên bản, kết quả xử lý vụ việc, tài liệu khác có liên quan đến hành vi xâm phạm quyền dân sự của các chủ thể là nhóm dễ bị tổn thương hoặc lợi ích công quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 3 của Nghị quyết số 205/2025/QH15 thuộc chức năng, nhiệm vụ của mình mà xét thấy cần thiết phải bảo vệ thì thông báo ngay bằng văn bản cho VKSND khu vực 12 biết.

Văn bản thông báo cho VKSND khu vực 12 có các nội dung chính sau đây: Nội dung vụ việc; các biện pháp xử lý, giải quyết của UBND cấp xã đã thực hiện; đề nghị VKS phối hợp thực hiện.

- Phối hợp kiểm tra, xác minh, thu thập thông tin, tài liệu, chứng cứ, hỗ trợ, ngăn chặn hành vi cản trở khi có đề nghị, yêu cầu của Viện kiểm sát.

#### **2. Đối với VKSND khu vực 12:**

- Thông tin về vụ án dân sự công ích được tiếp nhận từ các nguồn quy định tại Điều 10 của Nghị quyết số 205/2025/QH15 phải được ghi vào Sổ Tiếp nhận thông tin. Khi tiếp nhận thông tin phải lập biên bản tiếp nhận thông tin, lựa chọn các vụ việc có đủ điều kiện để ban hành thông báo, kiến nghị các chủ thể có liên quan thực hiện việc khởi kiện.

- Sau khi tiếp nhận thông tin, Viện kiểm sát có văn bản thông báo việc tiếp nhận thông tin cho cơ quan, tổ chức, cá nhân đã cung cấp thông tin.

- Viện kiểm sát tiếp nhận thông tin về vụ việc có dấu hiệu xâm phạm quyền dân sự của nhóm dễ bị tổn thương hoặc lợi ích công mà xác định không thuộc thẩm quyền giải quyết của mình thì chuyển thông tin đến Viện kiểm sát có thẩm quyền giải quyết, đồng thời thông báo cho UBND cấp xã biết.

- Viện kiểm sát thông báo tiến độ, kết quả xử lý, giải quyết thông tin về vụ việc có dấu hiệu xâm phạm quyền dân sự của nhóm dễ bị tổn thương hoặc lợi ích công khi có đề nghị của UBND cấp xã đã cung cấp thông tin cho Viện kiểm sát.

### **Điều 8. Hình thức, nội dung cung cấp thông tin cho VKSND khu vực 12**

#### 1. Hình thức cung cấp thông tin

- Trao đổi và cung cấp tài liệu trực tiếp tại Viện kiểm sát;
- Gửi văn bản cung cấp thông tin và tài liệu liên quan qua dịch vụ bưu chính đến Viện kiểm sát ;
- Gửi thư điện tử qua trang thông tin điện tử của Viện kiểm sát;
- Qua số điện thoại đầu mối tiếp nhận thông tin, đ/c Nguyễn Thu Nga - Kiểm sát viên (*số điện thoại: 0388.178.817*).

#### 2. Thông tin được cung cấp có các nội dung chính sau đây:

- Tên, địa chỉ cơ quan, tổ chức, cá nhân cung cấp thông tin và của cá nhân, tổ chức có hành vi vi phạm (*nếu có*);
- Hành vi vi phạm và chủ thể có hành vi vi phạm;
- Quyền dân sự của chủ thể thuộc nhóm dễ bị tổn thương hoặc lợi ích công bị xâm phạm và thiệt hại;
- Việc xử lý, giải quyết của cơ quan, tổ chức, cá nhân có trách nhiệm (*nếu có*);
- Đề nghị, kiến nghị Viện kiểm sát về việc xử lý.

3. Kèm theo thông tin được cung cấp, UBND cấp xã cung cấp tài liệu, chứng cứ chứng minh (*nếu có*).

### **Điều 9. Phối hợp trong việc thực hiện các biện pháp kiểm tra, xác minh, thu thập thông tin, tài liệu, chứng cứ**

UBND cấp xã phối hợp với Viện kiểm sát thực hiện các biện pháp sau đây để kiểm tra, xác minh, thu thập thông tin, tài liệu, chứng cứ của vụ án dân sự công ích:

1. Yêu cầu cung cấp thông tin, tài liệu, chứng cứ liên quan đến vụ việc bảo vệ quyền dân sự của các chủ thể là nhóm dễ bị tổn thương hoặc bảo vệ lợi ích công mà UBND cấp xã đang lưu giữ, quản lý;

2. Trưng cầu ý kiến hoặc lĩnh vực chuyên môn theo chức năng, nhiệm vụ của UBND cấp xã do pháp luật quy định;

3. Đề nghị UBND cấp xã cử đại diện tham gia, chứng kiến việc thực hiện biện pháp kiểm tra, xác minh, thu thập thông tin, tài liệu, chứng cứ.

**Điều 10. Phối hợp khi VKSND khu vực 12 yêu cầu cung cấp thông tin, tài liệu, chứng cứ mà UBND cấp xã đang lưu giữ, quản lý**

1. Viện kiểm sát ban hành quyết định yêu cầu UBND cấp xã cung cấp thông tin, tài liệu, chứng cứ liên quan đến vụ việc bảo vệ quyền dân sự của chủ thể là nhóm dễ bị tổn thương hoặc bảo vệ lợi ích công mà UBND cấp xã đang lưu giữ, quản lý. Quyết định yêu cầu phải ghi thông tin, tài liệu chứng cứ cần cung cấp; lý do cung cấp.

2. UBND cấp xã có trách nhiệm cung cấp thông tin, tài liệu, chứng cứ theo yêu cầu của Viện kiểm sát trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được yêu cầu; trường hợp không cung cấp được thì trả lời bằng văn bản, nêu rõ lý do.

**Điều 11. Phối hợp theo dõi cơ quan, tổ chức, cá nhân chấm dứt vi phạm, áp dụng biện pháp ngăn chặn, khắc phục hậu quả**

1. Viện kiểm sát đã ban hành quyết định yêu cầu cơ quan, tổ chức, cá nhân có hành vi xâm phạm quyền dân sự của các chủ thể là nhóm dễ bị tổn thương hoặc lợi ích công chấm dứt hành vi vi phạm, áp dụng biện pháp để ngăn chặn, khắc phục hậu quả gửi ngay Quyết định cho UBND cấp xã.

2. UBND cấp xã phối hợp theo dõi, kiểm tra và thông báo kịp thời cho Viện kiểm sát việc cơ quan, tổ chức, cá nhân thực hiện chấm dứt hành vi vi phạm, áp dụng biện pháp để ngăn chặn, khắc phục hậu quả theo yêu cầu của Viện kiểm sát, kèm theo tài liệu, chứng cứ liên quan (nếu có).

**Điều 12. Phối hợp trong việc VKSND khu vực 12 thông báo khởi kiện**

1. Khi phát hiện quyền dân sự của chủ thể thuộc nhóm dễ bị tổn thương bị xâm phạm, UBND cấp xã phối hợp với Viện kiểm sát tuyên truyền, hướng dẫn, hỗ trợ họ hoặc người đại diện hợp pháp của họ thực hiện quyền khởi kiện theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

2. Viện kiểm sát thực hiện chức năng kiểm sát hoạt động tư pháp theo quy định của pháp luật trong trường hợp vụ án được khởi kiện và thụ lý.

**Điều 13. Phối hợp thực hiện kiến nghị của VKSND khu vực 12**

1. Khi phát hiện hành vi xâm phạm lợi ích công hoặc quyền dân sự của nhóm dễ bị tổn thương thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của UBND cấp xã, Viện kiểm sát có thể ban hành kiến nghị yêu cầu xử lý theo quy định của pháp luật.

2. UBND cấp xã có trách nhiệm xem xét, trả lời kiến nghị của Viện kiểm sát theo thời hạn luật định; trường hợp không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ phải nêu rõ lý do.

3. Viện kiểm sát theo dõi việc thực hiện kiến nghị theo chức năng kiểm sát.

**Điều 14. Phối hợp trong công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật**

Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn, VKSND khu vực 12 phối hợp với UBND cấp xã trên địa bàn tuyên truyền, phổ biến thường xuyên

về pháp luật và các chế định liên quan đến hoạt động bảo vệ quyền dân sự của các chủ thể là nhóm dễ bị tổn thương hoặc bảo vệ lợi ích công trên các phương tiện thông tin đại chúng, phương tiện thông tin của UBND cấp xã.

### Chương III TỔ CHỨC THỰC HIỆN

#### Điều 15. Trách nhiệm thực hiện

Viện trưởng VKSND Khu vực 12, Chủ tịch UBND cấp xã trên địa bàn chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân thực hiện Quy chế này. Chủ tịch, Phó chủ tịch, các cơ quan, đơn vị tổ chức và cán bộ, công chức, viên chức được giao thực hiện công tác phối hợp thuộc UBND cấp xã; Viện trưởng, Phó viện trưởng, Kiểm sát viên, Chuyên viên thuộc VKSND khu vực 12 thực hiện nghiêm túc quy định của Quy chế này.

Giao cho bộ phận Kiểm sát án dân sự và Văn phòng HĐND - UBND cấp xã làm đầu mối tổng hợp, theo dõi, đôn đốc phối hợp việc thực hiện Quy chế.

#### Điều 16. Hiệu lực thi hành

Quy chế này có hiệu lực kể từ ngày ký. Trong quá trình thực hiện tùy tình hình thực tế và trên cơ sở các quy định mới sẽ thống nhất sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.

VIỆN KSND KHU VỰC 12 - HẢI PHÒNG



HOẠT ỨNG  
VIỆN TRƯỞNG  
NGUYỄN THỊ HOA

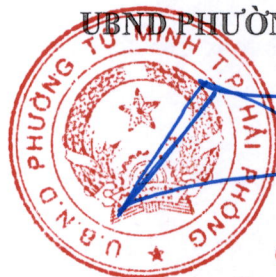
UBND PHƯỜNG VIỆT HOÀ



CHỦ TỊCH

**ĐÀO QUANG DƯƠNG**  
UBND XÃ MAO ĐIỀN

UBND PHƯỜNG TƯ MINH



CHỦ TỊCH  
**LÊ VĂN TRUNG**

UBND XÃ ĐƯỜNG AN



CHỦ TỊCH  
**ĐÀO ĐỨC VỸ**



CHỦ TỊCH  
**TRẦN XUÂN KIỀU**

UBND XÃ CẨM GIANG



CHỦ TỊCH  
VƯƠNG ĐỨC DŨNG

UBND XÃ KÊ SÁT



PHÓ CHỦ TỊCH  
PHẠM THỊ THU HIỀN

UBND XÃ CẨM GIÀNG



CHỦ TỊCH  
NGUYỄN QUANG SÁNG

UBND XÃ BÌNH GIANG



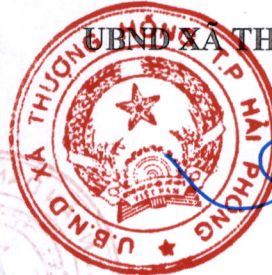
CHỦ TỊCH  
VŨ ĐĂNG CHƯƠNG

UBND XÃ TUỆ TÍNH



CHỦ TỊCH  
NGUYỄN THỊ HẠNH

UBND XÃ THƯỢNG HỒNG



CHỦ TỊCH  
HÀ THỊ THỦY

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND khu vực 12;
- UBND các xã, phường trên địa bàn;
- Lưu: HS, VT.

CHỦ TỊCH  
TRẦN VĂN TRUNG

CHỦ TỊCH  
ĐÀO QUANG DƯƠNG

CHỦ TỊCH  
ĐÀO ĐỨC VỸ

CHỦ TỊCH  
TRẦN XUÂN KHIÊM